TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 410/2025/QĐST-DS	*Lâm Đồng, ngày 16 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

– Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

– Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 159/2025/TLST-DS ngày 29 tháng 10 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Quốc tế C.

Người đại diện theo pháp luật: ông Chen, Y – Chen; chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Diệp Yến B – chức vụ: Trưởng phòng thu hồi công nợ (theo Giấy ủy quyền ngày 02/01/2024).

Người đại diện theo ủy quyền lại của bà Diệp Yến B: ông Hà Nhật M.
Cùng địa chỉ: Tầng 9-26-27-28-29 Cao ốc Saigon Trade Centre, phường S, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: bà Nguyễn Trần Thu T, sinh năm 1981.

Căn cước công dân số: 060181002743

Địa chỉ: Tổ 9, Khu phố 6, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là phường P, tỉnh Lâm Đồng).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Lê Xuân Lưu Đ. Địa chỉ: Tổ 9, Khu phố 6, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là phường P, tỉnh Lâm Đồng). Căn cước công dân số: 060080008262.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Trần Thu T đồng ý trả cho Công ty Quốc tế C số tiền thuê còn nợ (tính đến ngày 08/12/2025) là 702.400.509 đồng (trong đó: Nợ gốc là

484.792.265 đồng, nợ lãi trong hạn tính đến ngày 21/11/2024 là 177.362.198 đồng, nợ lãi quá hạn từ ngày 21/11/2024 đến 08/12/2025 là 40.246.046 đồng) và đồng ý tiếp tục trả tiền lãi chậm trả phát sinh trên nợ gốc còn lại với mức lãi suất quá hạn thỏa thuận trong Hợp đồng cho thuê tài chính số I230605906 ngày 27/6/2023 kể từ ngày 09/12/2025 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Trường hợp bà Nguyễn Trần Thu T không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền nêu trên thì bà Nguyễn Trần Thu T đồng ý giao trả tài sản thuê là 01 (một) ô tô con hiệu: MG, biển kiểm soát số 86LD – 002.90 cho Công ty Quốc tế C để thanh lý, cấn trừ vào số tiền thuê còn nợ.

2.2. Trường hợp sau khi thanh lý tài sản là 01 ô tô con hiệu MG, biển kiểm soát số 86LD – 002.90 để trả nợ nhưng không đủ và bà Nguyễn Trần Thu Trinh không trả đầy đủ khoản nợ thì ông Lê Xuân Lưu Đ đồng ý có trách nhiệm liên đới trả nợ cho Công ty Quốc tế C cho đến khi trả nợ xong toàn bộ khoản nợ theo thỏa thuận bảo lãnh tại (Thư bảo lãnh cá nhân ngày 27/6/2023).

2.3. Về án phí: Bà Nguyễn Trần Thu T tự nguyện chịu 16.048.010 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty Quốc tế C số tiền 15.279.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0006997 ngày 29/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDKV 10 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương